

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HHTB
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 02 /2019/QĐDS-ST

Ngày: 19/4/2019

V/v: “Tuyên bố một người mất tích”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HHTB,
TỈNH BÌNH THUẬN**

Với thành phần giải quyết việc dân sự:

Chủ tọa phiên họp: Ông Ung Thanh Quang- Thẩm phán

Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thị Hà – Thư ký Tòa án nhân dân HHTB, tỉnh Bình Thuận.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân HHTB, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên họp: Bà Nguyễn Thị Bích Truyền – Kiểm sát viên

Ngày 19 tháng 4 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân HHTB, tỉnh Bình Thuận mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 03/2018/TLST-VDS ngày 22/5/2018, về yêu cầu: “Tuyên bố một người mất tích”; theo Quyết định mở phiên họp số 02/2019/QĐPH-ST ngày 05/4/2019.

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Bà N.T.M- sinh năm 1964 (Có mặt)

Địa chỉ: thôn 4, xã HS, HHTB, tỉnh Bình Thuận.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông N.C– sinh năm 1967 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn 4, xã HS, HHTB, tỉnh Bình Thuận.

Những vấn đề cụ thể yêu cầu Tòa án giải quyết: Bà N.T.M yêu cầu tuyên bố ông N.C mất tích để giải quyết nợ mà ông mang tài sản đi thế chấp.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến:

Về thủ tục tố tụng:

- Đối với Thẩm phán: Xác định đúng yêu cầu, thẩm quyền giải quyết, thực hiện việc thụ lý, cấp, gửi các văn bản tố tụng đúng thời hạn luật định.

- Tại phiên họp: Thẩm phán và Thư ký thực hiện đúng quy định của Bộ Luật tố tụng dân sự, thủ tục và thành phần phiên họp đúng quy định.

- Đối với người tham gia tố tụng: Thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của đương sự, chấp hành đúng quy định khi tham gia phiên họp.

Về nội dung: Đề nghị Tòa án chấp nhận tòa bộ yêu cầu của bà N.T.M, tuyên bố ông N.C mất tích.

NHẬN ĐỊNH:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên họp, Tòa án nhân dân HHTB nhận định:

1. Về thẩm quyền giải quyết: Bà N.T.M yêu cầu tuyên bố ông N.C mất tích là yêu cầu về việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân HHTB tỉnh Bình Thuận theo quy định tại khoản 3 Điều 27 và điểm a khoản 2 Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự.

2. Về nội dung: Ngày 16/8/2018, Tòa án nhân dân HHTB nhận được đơn yêu cầu tuyên bố một người mất tích của bà N.T.M, mục đích để làm thủ tục giải quyết nợ nần mà ông N.C thế chấp tài sản. Kèm theo đơn yêu cầu có các tài liệu: Bản sao sổ hộ khẩu của ông N.C; Bản chính đơn xác nhận về việc ông N.C không có mặt tại địa phương ngày 15/8/2018; Bản chính đơn xác nhận bà N.T.M và ông N.C sống chung vợ chồng không đăng ký kết hôn; Bản sao có chứng thực giấy chứng minh nhân dân của: Bà N.T.M, N.X.L – sinh năm 1987, N.T.M.L – sinh năm 1988, N.T.K.L – sinh năm 1990 và N.T.M.Đ – sinh năm 1993.

Bà N.T.M nhắn tìm ông N.C trên các phương tiện thông tin: Báo nhân dân số ra ngày 24, 25 và 26 tháng 11 năm 2018; Đài truyền hình Việt Nam phát sóng ngày 08, 09 và 10 tháng 10 năm 2018; Cổng thông tin điện tử Tòa án, Báo Công lý ra ngày 02, 07 và 09 tháng 11 năm 2018.

Ông N.C và bà N.T.M sống chung vợ chồng với nhau từ năm 1984 nhưng không đăng ký kết hôn. Vợ chồng có 04 con chung tên N.X.L – sinh năm 1987, N.T.M.L – sinh năm 1988, N.T.K.L – sinh năm 1990 và N.T.M.Đ sinh - năm 1993. Tháng 01/2015 ông N.C đi khỏi địa phương làm gì và hiện nay ở đâu không rõ.

Sau khi nhắn tin tìm kiếm ông N.C theo quy định của pháp luật đến nay không có tin tức xác thực về việc ông N.C còn sống hay đã chết. Do đó, đơn của bà N.T.M yêu cầu tuyên bố ông N.C mất tích là có căn cứ theo quy định của pháp luật nên chấp nhận.

Về lệ phí: Bà N.T.M phải chịu lệ phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: Điều 68 Bộ Luật dân sự; khoản 3 Điều 27 và điểm a khoản 2 Điều 35, Điều 369, Điều 370 và Điều 389 Bộ luật tố tụng dân sự.

Chấp nhận đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự về việc “Yêu cầu tuyên bố một người mất tích” của bà N.T.M.

Tuyên bố: Ông N.C – sinh năm 1967; địa chỉ: Thôn 4, xã HS, HHTB – Bình Thuận mất tích.

2. Áp dụng: Điều 146, Điều 149 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Về Lệ phí: Bà N.T.M phải chịu 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) lệ phí việc dân sự sơ thẩm, được khấu trừ số tiền tạm ứng lệ phí yêu cầu là 300.000đ theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0023026 ngày 22/8/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự HHTB, tỉnh Bình Thuận. Bà N.T.M đã nộp đủ lệ phí việc dân sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Đương sự có quyền làm đơn kháng cáo này trong hạn 10 ngày kể từ ngày giải quyết việc dân sự (ngày 19/4/2019).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSNDHHTB;
- Chi cục THADSHHTB;
- Các đương sự;
- Lưu: hồ sơ.

THẨM PHÁN
(đã ký)

Ung Thanh Quang